TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 06/2019/HSST
Ngày 25 tháng 02 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và bà Hoàng Thị Dung

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Huỳnh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số 05/2019/HSST ngày 16/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXX-ST ngày 12/02/2019 đối với bị cáo.

*> Bị cáo: **Lê Đình C** - Sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã MD, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Đình C (Đã chết) và con bà Trần Thị Q; Chưa có vợ, con; Tiền sự; Tiền án: không
Bị cáo tại ngoại, có mặt
*> Người bị hại: Anh **Phạm Văn Th**, sinh năm 1998
Trú tại: Thôn ĐX, xã DL, huyện TS, Thanh Hóa, có đơn xin xử án vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ,ngày 23/09/2018, anh Phạm Văn Th, điều khiển xe máy Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 36B1- 93017 đến quán internet nhà anh Đỗ Viết H ở thôn Đô Xá, xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn, chơi game cùng bạn anh Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M, Mai Văn H và bị cáo C, đến khoảng 23 giờ anh Nguyễn Văn M nhờ bị cáo C chở về nhà, thì bị cáo nói với anh Phạm Văn Th, "xe em có đi đây không, anh mượn chở M về " anh Th trả lời " em không đi xe" bị cáo nói " mi sợ anh cắm xe mi à" nghe bị cáo nói vậy, vì cả nể nên anh Th đồng ý cho bị cáo C mượn xe và đi cùng bị

cáo C xuống tầng 1 của quán game để lấy chìa khóa xe, sau khi mượn được xe C chở M về nhà rồi điều khiển xe về nhà mình, trên đường về nhà C nảy sinh ý định mang xe đi cầm cố lấy tiền tiêu xài nên đến 3 giờ ngày 24/9/2018 C điều khiển chiếc xe trên đến nhà anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987 ở thôn Đô Trang, xã Dân Lực, để lại xe máy và vay anh T 3.000.000đ, sau đó C quay lại quán nét nhà anh H tiếp tục chơi game, anh Th hỏi xe, C nói dối là đang để xe cho thằng em đi việc, đến khoảng 15 giờ ngày 24/09/2018, C đến nhà anh T lấy lại chiếc xe và mang đến nhà anh Phạm Anh Đ ở phố Lê Lợi, thị trấn Triệu Sơn cầm cố lấy 8.000.000đ tiêu xài cá nhân.

Sau nhiều lần đòi xe, Cường không trả và nói với anh Th đã mang xe đi cầm cố lấy tiền tiêu, không lấy xe ra được, ngày 26/9/2018 anh Th đến Công an huyện Triệu Sơn trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận sự việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã triệu tập C cùng các đối tượng liên quan làm việc, C đã khai nhận toàn bộ sự việc, và ngày 03/10/2018 Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe và ngày 04/10/2018 Hội đồng định gía trong tố tụng hình sự đã định giá chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36B1- 93017 trị giá 13.000.000đ và giao trả xe cho chủ sở hữu

Dân sự: Bị hại đã nhận lại xe, anh Đ đã nhận lại số tiền cho Cường cầm cố xe và đều không có yêu cầu giải quyết về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT/KSĐT-KT ngày 10/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội " *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự, (BLHS) tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, s, i khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 BLHS, để xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cứ trú giám sát giáo dục, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không em xét.

Phần tranh luận:

Bị cáo nhận tội như Cáo trạng và luận tội của kiểm sát viên, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng của bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 23/9/2018,tại quán internet nhà anh Đỗ Viết Hùng, bị cáo đã mượn của anh Phạm Văn Th xe máy biển kiểm soát 36B1- 93017 trị giá 13.000.000đ, để chở bạn là anh Nguyễn Văn M về nhà sau đó không trả xe cho anh Th mà mang đến nhà anh T vay 3.000.000đ và để lại xe, đến 15 giờ ngày 24/9/2018bị cáo đến nhà anh T lấy xe và mang đến nhà anh Đ ở thị trấn Triệu Sơn cầm cố lấy 8.000.000đ tiêu xài cá nhân, anh Th đòi xe nhiều lần bị cáo nói dối cho bạn mượn, đến khi không có khả năng chuộc lại xe trả cho anh Th, bị cáo mới nói với anh Th đã cầm cố xe và không có tiền để lấy xe.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy Cáo trạng số 05/CT/KSĐT-KT ngày 10/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 175 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

HĐXX đủ căn cứ kết luận hành vi của Lê Đình C đủ dấu hiệu cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS.

Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác, tài sản chiếm đoạt giá trị không lớn nhưng hành vi của bị cáo đã gây bức xúc, bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn nên phải xử lý nghiêm

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại đã được khắc phục, gia đình hoàn cảnh khó khăn, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s,i khoản 1,2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (03tình tiết ở khoản 1 và 01 tình tiết ở khoản 2 Điều 51 BLHS) nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại đã được khắc phục, hoàn cảnh gia đình khó khăn, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ kiện điện cải tạo giáo dục bị cáo

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin xử án vắng mặt, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b,i,s khoản 1,2 Điều 51 Điều 65 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình C phạm tội: " *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*

Xử phạt: Bị cáo Lê Đình C 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự, giao bị cáo Lê Đình C cho UBND xã Minh Dân, huyện Triệu Sơn,tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục, gia đình bị cáo C có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Điều 136,333 khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21,điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo,kháng nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnhThanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo, người bị hại;
- UBND xã Minh Dân;
- Lưu hồ sơ vụ án, THA.

Lê Đình Hợp